

## PHỤ LỤC

A. ĐIỂM TIN CHÍNH SÁCH	2
I. Tin chính sách	2
II. Sự kiện – Bình luận	2
III. Chính sách Trung Quốc - ASEAN	4
Trung Quốc – Lào - Campuchia	
B. TOÀN VĂN CHÍNH SÁCH	
Ý kiến chỉ đạo của Quốc Vụ Viện Trung Quốc về việc triển khai thí điểm loại hình mới về bảo hiểm dưỡng lão cho người nông dân	6
<i>Ngày 1/9/2009, Quốc Vụ Viện Trung Quốc đã ban hành thông tư về triển khai loại hình mới về bảo hiểm dưỡng lão cho người nông dân. Từ nay, nông dân Trung Quốc khi về già sẽ có lương, giảm gánh nặng cho con cái và người thân.</i>	
1. Nguyên tắc cơ bản	6
2. Mục tiêu nhiệm vụ	6
3. Phạm vi tham gia lương hưu cho nông dân	6
4. Tập trung ngân quỹ	7
5. Lập tài khoản cá nhân	7
6. Chế độ đãi ngộ đối với lương hưu	7
7. Điều kiện lựa chọn chế độ đãi ngộ tiền lương hưu	8
8. Điều chỉnh chế độ đãi ngộ	8
9. Việc quản lý cơ bản	8
10. Việc giám sát quỹ bảo hiểm	8
11. Quản lý phục vụ	9
12. Kết hợp chế độ tương quan	9
13. Đẩy mạnh tổ chức lãnh đạo	9
14. Đưa ra biện pháp cụ thể và phương án thực hiện thí điểm	10
15. Làm tốt công tác tuyên truyền dư luận	10



## **I. Tin Chính sách**

- Ngày 11-9-2009, tại thị xã Lai Châu đã diễn ra phiên hội đàm lần thứ VII và ký bản ghi nhớ giữa đoàn đại biểu bộ đội biên phòng hai tỉnh Lai Châu, Lào Cai và đoàn đại biểu Chi đội Công an biên phòng Châu Hồng Hà, Trạm kiểm soát Biên phòng Hà Khẩu (Trung Quốc).

Theo đó, trong thời gian tới, lực lượng bảo vệ biên giới hai bên liên quan sẽ tiếp tục tuyên truyền, giáo dục nhân dân của mỗi bên thực hiện tốt quy chế, hiệp định, hiệp nghị mà Chính phủ hai nước đã ký; kịp thời ngăn chặn có hiệu quả các trường hợp vi phạm quy chế biên giới; phối hợp đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm trên biên giới của ba tỉnh. Hai bên cam kết phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ tuần tra biên giới song phương...

- Kể từ ngày 1/5/2003, Trung Quốc quy định một số loại hàng nhập khẩu cũng như hàng nội địa yêu cầu phải ghi dấu chứng nhận bắt buộc của Trung Quốc (CCC) trên sản phẩm khi lưu thông tại thị trường Trung Quốc. Gồm một số mặt hàng sau: Dây điện và dây cáp điện; bộ chuyển mạch, thiết bị kết nối và bảo vệ; dụng cụ điện áp thấp; động cơ nhỏ; dụng cụ điện; máy hàn; thiết bị điện gia dụng và dùng cho những mục đích tương tự v.v...

## **II. Sự kiện – Bình luận**

- Diễn đàn hợp tác kinh tế, thương mại, đầu tư giữa các tỉnh của Việt Nam với thành phố Trùng Khánh (miền Tây Trung Quốc) đã khai mạc tại trung tâm của thành phố Trùng Khánh sáng ngày 8/9/2009, với sự tham dự của hơn 200 doanh nghiệp Việt Nam và thành phố Trùng Khánh.

Phát biểu tại buổi khai mạc Diễn đàn, Thứ trưởng Ngoại giao Đoàn Xuân Hưng, Trưởng đoàn Việt Nam tham dự Diễn đàn, đánh giá cao những thành tựu của Trung Quốc trong việc đối phó với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu cũng như những bước phát triển của thành phố Trùng Khánh thời gian qua.

Ông Hưng nhấn mạnh quan hệ chính trị song phương tốt đẹp đã và đang tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy quan hệ hợp tác kinh tế giữa hai nước.

Trong thời gian qua, hợp tác kinh tế giữa Việt Nam và Trung Quốc đã đạt được những kết quả khả quan với kim ngạch mậu dịch song phương năm 2008 đạt 20,1 tỷ USD, tăng 40% so với năm 2007; tính đến hết tháng 12/2008, Trung Quốc đã có 628 dự án đầu tư vào Việt Nam với tổng số vốn đăng ký khoảng 2,1 tỷ USD.

Thứ trưởng Đoàn Xuân Hưng khẳng định tiềm năng hợp tác và sự bổ sung lẫn nhau giữa Trùng Khánh và các địa phương của Việt Nam là rất lớn.

Phó Thị trưởng thành phố Trùng Khánh Chu Mộ Băng cho biết kinh tế Trùng Khánh luôn đạt tốc độ tăng trưởng đứng thứ ba ở Trung Quốc với tốc độ tăng trưởng hàng năm đạt trên 14%; GDP đạt trên 500 tỷ nhân dân tệ/năm.

Ông vui mừng trước việc ngày càng nhiều công ty của Trùng Khánh vào Việt Nam tìm kiếm cơ hội đầu tư, đồng thời khẳng định Trùng Khánh sẵn sàng hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tác Việt Nam.

Diễn đàn lần này có chủ đề “Đối phó với khủng hoảng, cùng tạo cơ hội hợp tác”, tập trung thảo luận những chủ đề lớn như giới thiệu môi trường và chính sách đầu tư của Việt Nam, giới thiệu tình hình hợp tác giữa hai nước trên các lĩnh vực thương mại, đầu tư và du lịch.

Trong khuôn khổ Diễn đàn cũng diễn ra các hoạt động giao lưu, trao đổi, giới thiệu các hạng mục đầu tư, trưng bày và giới thiệu hàng hóa, quảng bá sản phẩm và tiềm năng du lịch nhằm tạo không gian hợp tác rộng rãi cho các doanh nghiệp hai bên.

Tại diễn đàn, các doanh nghiệp hai bên có điều kiện gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm và tìm kiếm cơ hội hợp tác.

- Từ ngày 12-14/9/2009, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Trung Quốc Hồ Khang Sinh và các thành viên Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Trung Quốc đến thăm Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong cuộc gặp chiều 13/9, ông Hồ Khang Sinh và Chủ tịch Hội đồng Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Phạm Phương Thảo đều cho rằng hai bên có nhiều phương thức hợp tác mới trong lĩnh vực lập pháp và việc tăng cường trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động đại biểu dân cử địa phương là rất cần thiết.

“Trung Quốc cũng có nhiều vấn đề tương tự những vấn đề mà Thành phố Hồ Chí Minh đang nỗ lực giải quyết, đặc biệt về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị, giao thông và cải cách hành chính. Do vậy, hai bên cần gia tăng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm và tìm ra những thế mạnh hợp tác có thể bổ sung cho nhau”, Chủ nhiệm Hồ Khang Sinh đề nghị.

Chủ tịch Hội đồng Nhân dân thành phố Phạm Phương Thảo chia sẻ nhiều thông tin mới về các hoạt động của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, việc thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng Nhân dân cấp quận, huyện, phường và nhất thể hóa chức danh Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp phường, xã mà Thành phố Hồ Chí Minh là 1 trong 10 địa phương thực hiện đầu tiên.

Hai bên cũng thảo luận về việc thi tuyển công chức, tuyển chọn công khai các chức danh lãnh đạo trong cơ quan Nhà nước, đề xuất các sáng kiến xây dựng luật và quy trình thẩm tra, thông qua luật của Quốc hội mỗi nước.

Chủ nhiệm Hồ Khang Sinh và Chủ tịch Phạm Phương Thảo nhất trí đánh giá, lập pháp là lĩnh vực quan trọng mà hai bên có thể tăng cường trao đổi trong thời gian tới, trong đó chú trọng chia sẻ kinh nghiệm riêng của các địa phương, duy trì tốt các kênh trao đổi thông tin của các Ủy ban chuyên môn của Quốc hội hai bên.

- Sáng 23-9, Hãng hàng không Hainan Airlines của Trung Quốc đã chính thức thông báo khai trương đường bay nối đảo Hải Nam của Trung Quốc với Hà Nội bắt đầu từ ngày 25-10-

2009. Đây là hãng hàng không đầu tiên và hiện là duy nhất mở đường bay trực tiếp đưa đón khách giữa Hà Nội và Hải Nam.

Việc mở đường bay mới này đã đáp ứng nhu cầu giao lưu, thông thương, tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác phát triển kinh tế, đầu tư, du lịch giữa hai địa phương của hai nước.

Với đường bay mới này, du khách Trung Quốc và nước ngoài có thể từ Hải Nam tới Hà Nội để đi thăm các địa danh tại Việt Nam như Vịnh Hạ Long, Đà Nẵng, Nha Trang. Ngược lại, hành khách từ Việt Nam sẽ có cơ hội tới thăm đảo Hải Nam và từ đây có thể nối chuyến tới nhiều thành phố tại Trung Quốc đại lục như Quảng Châu, Thâm Quyển, Bắc Kinh.

Như vậy, tiềm năng hợp tác du lịch, thông thương giữa hai nước Việt - Trung sẽ ngày càng lớn mạnh.

- Ngày 15/9/2009, Văn phòng Tiết kiệm Năng lượng - Bộ Công Thương đã tổ chức Hội thảo quốc tế hai nước Việt - Trung về chính sách và kỹ thuật TKNL do ông Nguyễn Phú Cường - Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ - Bộ Công Thương chủ trì. Hội thảo nhằm giới thiệu đến những người quan tâm về các chính sách, hiện trạng và các giải pháp TKNL của Việt Nam và Trung Quốc. Các đại biểu hai nước cũng khẳng định sẽ có sự hợp tác lâu dài trong lĩnh vực tiết kiệm năng lượng thông qua các dự án đầu tư.

### **III. Chính sách Trung Quốc và ASEAN**

#### **Trung Quốc - Lào - Campuchia**

Nhu cầu phát triển kinh tế ngày càng cao, nguồn tài nguyên trong nước không đáp ứng xuê, Trung Quốc cần phải nhập khẩu tài nguyên khoáng sản từ bên ngoài. Lào, Campuchia là hai nước láng giềng được Trung Quốc chú trọng đầu tư các lĩnh vực này.

Trong hai ngày 21-22/9, đại diện Chính phủ Lào và các nhà đầu tư Trung Quốc đã tổ chức lễ bàn giao hai công trình do Trung Quốc tài trợ và cấp vốn xây dựng tại thủ đô Viêng Chăn: Sân vận động Quốc gia mới - công trình trọng điểm SEA Games-25 với tổng vốn đầu tư 100 triệu USD và Đài truyền hình kênh 3 thuộc Đài truyền hình Quốc gia Lào, vốn đầu tư 10 triệu USD. Đó là một phần trong bức tranh rộng lớn quan hệ kinh tế thương mại đầu tư giữa Trung Quốc và Lào. Bộ trưởng Kế hoạch-Đầu tư Lào Sinlavong Khoutphaythoun mới đây cho biết vốn đầu tư của Trung Quốc tại Lào hiện đã đạt 3,577 tỷ USD, đứng thứ hai trong tổng số 37 nước có vốn đầu tư trực tiếp tại Lào. Thái Lan là nước dẫn đầu.

Hoạt động đầu tư của Trung Quốc tại Lào bắt đầu từ năm 1998-1999. Lĩnh vực mà các doanh nghiệp Trung Quốc tập trung vốn đầu tư là khai thác khoáng sản (112 dự án), công nghiệp và thủ công nghiệp (82 dự án), nông lâm nghiệp (64 dự án), năng lượng điện (4 dự án), và các dự án đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ, xây dựng kết cấu hạ tầng dịch vụ (nhà hàng, khách sạn...).

Đầu tư của Trung Quốc tại Lào sẽ tăng đáng kể trong năm tới khi một số dự án có vốn đầu tư nhiều tỉ USD được chính phủ Lào cấp phép chính thức và triển khai thi công, như dự án phát

triển Đặc khu kinh tế "Tam giác vàng" ở Bắc Lào, dự án nhà máy sản xuất giấy ở tỉnh Savannakhet (Trung Lào).

Năm ngoái, chính quyền tỉnh Vân Nam đã hoàn tất "Kế hoạch miền Bắc". Theo đó, từ nay đến năm 2020, tỉnh này phát triển các ngành công nghiệp "trụ cột" ở miền Bắc Lào như điện lực, nông, lâm nghiệp, du lịch và khai khoáng. Kế hoạch này dự định phát triển một lộ trình tập trung cao và khả thi để công nghiệp hóa Lào. Kế hoạch này đã được trao cho chính phủ Lào hồi tháng 1/2009 và sẽ được phê chuẩn vào năm 2010.

Trung Quốc đầu tư tại Lào trên nhiều lĩnh vực, nhưng đầu tư vào thủy điện được coi là trọng tâm chiến lược. Tại Lào và Campuchia, Trung Quốc đã tham gia khoảng 21 dự án thủy điện với tư cách là chủ đầu tư hoặc đơn vị thi công. Chính phủ Lào coi việc bán điện từ thủy điện sang Thái Lan, Việt Nam và Trung Quốc là đóng góp chính cho ngân sách quốc gia.

Bằng cách xây dựng cơ sở hạ tầng tại Lào như đường xá, cầu và trường học, các khoản tiền của Trung Quốc đã giúp phát triển nền kinh tế của nước này trong khi vẫn tạo ra một cơ sở hạ tầng xuất nhập khẩu, phục vụ cho xuất khẩu các nguồn tài nguyên thiên nhiên sang Trung Quốc và nhập khẩu trở lại các hàng hóa từ Vân Nam, Quảng Tây và Tứ Xuyên. Bên cạnh đó, Chính phủ Trung Quốc đã cung cấp viện trợ đáng kể cho Campuchia và Lào hầu như không kèm theo bất kỳ điều kiện lớn nào và thường kết hợp với trao đổi và hỗ trợ văn hóa. So sánh với các nhà tài trợ khác, nguồn vốn ODA từ Trung Quốc thường không liên quan tới các lĩnh vực thương mại nông nghiệp, thủy điện và khai mỏ, đa phần là hỗ trợ cho phát triển giao thông, viễn thông, sức khỏe, giáo dục, nguồn lực con người. Campuchia là nước duy nhất có được hỗ trợ của Trung Quốc về các dự án phát triển thủy điện. Sự hiện diện và vai trò ngày một rõ nét của Trung Quốc ở Lào và Campuchia mở ra những cơ hội mới thông qua FDI, thương mại và quan hệ đối tác vùng. Những cơ hội mới này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra nguồn thu cho một vài nước nghèo trong khu vực Đông Nam Á và xây dựng mối gắn bó khu vực chặt chẽ hơn cho cả Trung Quốc và những nước được đầu tư.

Trung Quốc đang bắt đầu nỗ lực cải thiện vị thế của mình trên vũ đài quốc tế bằng việc thể hiện họ sẵn sàng nhận trách nhiệm thực hiện tốt nhất các nguyên tắc quốc tế như Nguyên tắc Xích đạo (Equator Principles) đối với các ngân hàng, các chiến lược tham gia của cộng đồng và chính sách tín dụng xanh. Tuy nhiên, nhiều công ty Trung Quốc chủ yếu thuộc nhà nước trong lĩnh vực khai thác mỏ và thủy điện vẫn đang thể hiện hoạt động yếu kém về mặt xã hội và môi trường ở nước ngoài. Nếu kiểm soát chặt chẽ các đầu tư ra nước ngoài, tăng cường các quy chế đầu tư, tiếp thu các điển hình và nguyên tắc thành công trên thế giới, Trung Quốc có cơ hội trở thành người dẫn đầu toàn cầu trong đầu tư bền vững về mặt xã hội và môi trường.

## **Ý kiến chỉ đạo của Quốc Vụ Viện Trung Quốc về việc triển khai thí điểm loại hình mới về bảo hiểm dưỡng lão cho người nông dân**

Chính phủ nhân dân các tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban, cơ quan trực thuộc Chính phủ:

Căn cứ tinh thần Đại hội Đảng lần thứ 17 và Hội nghị toàn thể khóa III lần thứ 17 Ủy ban TW Đảng Cộng Sản Trung Quốc, Chính phủ Trung Quốc quyết định, từ năm 2009 trở đi bắt đầu triển khai loại hình mới về thí điểm bảo hiểm dưỡng lão cho người nông dân (sau đây gọi tắt là lương hưu mới của người nông dân). Công tác thí điểm hiện nay đề xuất mấy ý kiến chỉ đạo sau:

### **1. Nguyên tắc cơ bản**

Lương hưu mới của người nông dân nêu cao ngọn cờ vĩ đại chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, lấy lý luận Đặng Tiểu Bình và tư tưởng quan trọng của ba đại diện làm chủ đạo, thực hiện sâu rộng quan điểm phát triển khoa học, dựa vào nhanh chóng thiết lập bao phủ yêu cầu về hệ thống an sinh xã hội của cư dân nông thôn và thành thị, từng bước giải quyết vấn đề lương hưu cho người nông dân. Nguyên tắc cơ bản của việc thí điểm lương hưu mới cho người nông dân: đảm bảo về mặt cơ bản, bao phủ rộng, có tính đàn hồi linh hoạt, có tính bền vững”. Thứ nhất, xuất phát từ thực tế nông dân, cất bước từ trình độ thấp, tiêu chuẩn tăng vốn và tiêu chuẩn đãi ngộ phải chấp nhận năng lực tương ứng với các mặt phát triển kinh tế. Thứ hai, cá nhân (gia đình), tập thể, chính phủ phân trách nhiệm hợp lý, quyền lợi và nghĩa vụ đi liền với nhau. Thứ ba, Chính phủ chỉ đạo và nông dân tự nguyện phối hợp, hướng dẫn cư dân nông thôn tham gia bảo hiểm rộng rãi. Thứ tư, Trung Ương quyết định nguyên tắc cơ bản và chính sách chủ yếu, địa phương đưa ra những biện pháp cụ thể, chính quyền địa phương thực hiện việc quản lý số người tham gia bảo hiểm.

### **2. Mục tiêu nhiệm vụ**

Tìm kiếm xây dựng chế độ lương hưu mới cho người nông dân kết hợp giữa việc cá nhân đóng góp, tập thể và Chính phủ hỗ trợ, thực hiện sự kết hợp giữa tính toán chung của xã hội và tài khoản cá nhân, các giải pháp đồng bộ về chính sách an sinh xã hội như: cứu trợ xã hội, dưỡng lão gia đình, bảo hiểm đất đai v.v... đảm bảo người già nông thôn có cuộc sống cơ bản. Năm 2009, thí điểm 10% huyện (thành phố, xã) của cả nước, sau đó dần dần mở rộng phạm vi thí điểm, trước năm 2020 cơ bản thực hiện trên phạm vi cả nước.

### **3. Phạm vi tham gia lương hưu cho người nông dân**

Nông dân đủ 16 tuổi (không bao gồm học sinh), không tham gia chương trình hưu trí cho công nhân viên chức thành thị đều có quyền tham gia chính sách này.

### **4. Tập trung ngân quỹ**

Lương hưu mới cho người nông dân do cá nhân đóng góp, chính phủ và tập thể hỗ trợ.

a. *Cá nhân đóng góp.* Nông dân tham gia phải chấp nhận quy định đóng góp phí bảo hiểm dưỡng lão. Tiêu chuẩn đóng góp hàng năm theo 5 cấp độ: 100 NDT, 200 NDT, 300 NDT, 400NDT, 500 NDT. Địa phương có thể căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương mình để đưa ra mức đóng góp thích hợp. Người tham gia tự do lựa chọn mức đóng phí, đóng nhiều hưởng nhiều. Nhà nước căn cứ vào các tình hình như mức tăng trưởng thu nhập ròng bình quân đầu người để điều chỉnh cấp độ đóng góp.

b. *Sự hỗ trợ của tập thể.* Tập thể thôn có điều kiện phải tham gia đóng góp hỗ trợ lương hưu, tiêu chuẩn hỗ trợ do Ủy ban nông dân thôn tổ chức cuộc họp dân chủ thôn để quyết định. Khuyến khích các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội công ích khác tham gia đóng góp

c. *Sự đóng góp của Chính phủ* chi trả quỹ lương hưu mới đối với người tham gia bảo hiểm có điều kiện lĩnh nhận phù hợp, trong đó đối với khu vực Trung Tây Bộ, tài chính trung ương dựa vào tiêu chuẩn quỹ dưỡng lão do Trung Ương quyết định dành cho sự hỗ trợ, đối với khu vực Đông Bộ chỉ được hỗ trợ 50%.

d. *Chính quyền địa phương phải chi trả cho người tham gia chế độ bảo hiểm*, tiêu chuẩn chi trả không thấp hơn 30 NDT người/năm; trường hợp lựa chọn mức độ đóng góp cao, có thể dành những khuyến khích thích hợp, tiêu chuẩn biện pháp cụ thể do chính phủ nhân dân tỉnh (khu tự trị, thành phố trực thuộc) quyết định. Đối với người gặp khó khăn như người tàn tật, chính quyền địa phương sẽ trả một phần hoặc toàn bộ thuế của mức phí bảo hiểm dưỡng lão theo tiêu chuẩn thấp nhất.

## **5. Lập tài khoản cá nhân**

Nhà nước lập tài khoản cá nhân về bảo hiểm dưỡng lão đối với mỗi người khi tham gia chế độ lương hưu mới... Cá nhân đóng góp, tập thể hỗ trợ cùng với các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội công ích khác tham gia đóng góp, việc chi trả của chính quyền địa phương đối với người tham gia bảo hiểm, tất cả được ghi vào tài khoản cá nhân. Tiền trong tài khoản cá nhân hiện nay hàng năm tham khảo cơ quan tiền tệ của ngân hàng nhân dân Trung Quốc công bố tỷ lệ lãi suất tiền gửi nhân dân tệ kỳ hạn một năm.

## **6. Chế độ đãi ngộ đối với lương hưu**

Chế độ đãi ngộ đối với lương hưu được cấu thành từ quỹ lương hưu cơ bản và tài khoản cá nhân, chi trả trong suốt cuộc đời.

Tiêu chuẩn lương hưu cơ sở do TW quyết định là 55 NDT/ người/tháng. Chính quyền địa phương có thể căn cứ tình hình thực tế để nâng tiêu chuẩn lương hưu, đối với nông dân đóng góp lâu dài, có thể thích hợp với tăng phát lương cơ sở, chính quyền địa phương tăng khoản lương chi trả.

Tiêu chuẩn tính lương hàng tháng lấy tổng tiền mà tài khoản cá nhân có chia cho 139 (tương đương với hệ số lương hưu của công nhân viên chức thành thị hiện nay). Người tham gia bảo hiểm bị tử vong, số dư tiền lương trong tài khoản cá nhân, trừ đi phần tiền do chính phủ hỗ trợ, có thể được thừa kế theo luật pháp; phần tiền trừ đi do chính phủ hỗ trợ đó sẽ tiếp tục dùng để chi trả cho những người tham gia bảo hiểm khác.

### **7. Điều kiện lựa chọn chế độ đãi ngộ tiền lương hưu**

Người già đủ 60 tuổi, không được hưởng chương trình hưu trí cho công nhân viên chức thành thị, có thể nhận lương hàng tháng.

Khi thực hiện chế độ lương hưu nông dân kiều mới, người già đã đủ 60 tuổi, không được hưởng chương trình hưu trí cho công nhân viên chức thành thị, không phải đóng góp, có thể lĩnh lương hàng tháng, tuy nhiên con cái của họ sẽ phải có trách nhiệm đóng phí bảo hiểm. Trường hợp nhận lương không đủ 15 năm, thì đóng phí theo năm, cũng cho phép trả sau, việc đóng phí không vượt quá 15 năm. Trường hợp nhận lương trên 15 năm, phải đóng phí theo năm, việc đóng phí không được ít hơn 15 năm.

Phải hướng dẫn nông dân trung niên, thanh niên tham gia đóng bảo hiểm, đóng dài hạn. Biện pháp cụ thể do chính phủ nhân dân tỉnh (xã, thành phố) quy định.

### **8. Điều chỉnh chế độ đãi ngộ**

Nhà nước căn cứ vào sự phát triển kinh tế, sự thay đổi vật giá v.v. để có điều chỉnh tiêu chuẩn thấp nhất của lương hưu cơ bản cho người nông dân kiều mới một cách thích hợp.

### **9. Việc quản lý lương cơ bản**

Xây dựng kiện toàn chế độ tài chính kế toán về quỹ lương cơ bản cho người nông dân. Quỹ lương hưu được nhập vào quỹ tài chính đặc biệt về an sinh xã hội, thực hiện việc thu chi theo hai hướng, giữ tài chính và hạch toán độc lập, dựa vào các quy định liên quan thực hiện tăng giá trị bảo đảm trị giá. Giai đoạn thí điểm, mức lương cơ bản cho người nông dân tạm thời được thực hiện dưới sự quản lý của cấp huyện, cùng với việc mở rộng và đẩy mạnh thí điểm, từng bước cải thiện hệ thống cấp bậc quản lý. Địa phương có điều kiện có thể do cấp huyện trực tiếp quản lý.

### **10. Việc giám sát quỹ bảo hiểm**

Ban ngành an sinh xã hội các cấp phải thực hiện trách nhiệm quản lý quỹ bảo hiểm nông dân, đưa ra chế độ hoàn thiện việc quản lý các hạng mục nghiệp vụ về lương hưu nông dân, trình tự quy chuẩn nghiệp vụ, xây dựng kiện toàn chế độ kiểm soát nội bộ và chế độ đối chiếu kế toán quỹ lương hưu nông dân. Tiến hành kiểm tra định kỳ đối với việc thu quỹ, phát, cho vay quỹ, và định kỳ công bố thông tin về việc chi trả cũng như thu quỹ lương hưu cho người nông dân, công khai minh bạch, xã hội tăng cường kiểm tra. Ủy ban nhân dân thôn và cơ quan phụ trách lương hưu nông dân ở địa phương thí điểm hàng năm trong



phạm vi hành chính thôn tiến hành công bố công khai những người đủ tư cách hưởng đãi ngộ và nhận lương hưu, chấp nhận sự giám sát của quần chúng.

### **11. Quản lí phục vụ**

Khu vực triển khai thí điểm lương hưu nông dân, phải tích cực ghi lại việc đóng phí tham gia bảo hiểm nông dân và chế độ đãi ngộ khi lĩnh lương, xây dựng văn bản tham gia bảo hiểm, lưu giữ được lâu dài; xây dựng hệ thống quản lý thông tin lương hưu nông dân thống nhất cả nước, nhập vào hệ thống quản lý thông tin an sinh xã hội xây dựng “Chương trình quỹ bảo hiểm”, và cùng với hệ thống quản lý thông tin công dân khác thực hiện việc chia sẻ nguồn thông tin; phải ra sức phát triển thể an sinh xã hội. Khu vực thí điểm cần dựa vào nguyên tắc tinh giản, gọn nhẹ, hòa nhập với nguồn dịch vụ xã hội nông thôn hiện có, tăng cường xây dựng năng lực giải quyết chế độ bảo hiểm nông dân, vận dụng phương thức quản lý hiện đại và phương thức phục vụ mua bán nhà nước, giảm giá thành, nâng cao hiệu quả công việc. Kinh phí công việc bảo hiểm lương hưu nông dân nhập vào ngân quỹ tài chính, không được chi trả từ quỹ lương này.

### **12. Kết hợp chế độ tương quan**

Trước kia, một số địa phương đã triển khai loại hình lương hưu nông dân do lấy đóng góp của cá nhân làm chủ yếu (sau đây gọi tắt là lương hưu cũ), phải xử lý ổn thỏa vấn đề nợ lương hưu cũ, làm tốt kết hợp với chế độ lương hưu mới. Tại khu vực thí điểm lương hưu mới, phạm là nông dân đủ 60 tuổi, đã tham gia đóng bảo hiểm theo chế độ lương hưu cũ đều có quyền hưởng chế độ lương hưu mới. Đối với nông dân đã tham gia đóng bảo hiểm cũ, chưa đủ 60 tuổi thì chưa được nhận lương, nên thay tài khoản lương hưu cũ bằng tài khoản lương hưu mới, tiếp tục đóng phí theo tiêu chuẩn mức phí mới, phù hợp với quy định về hưởng thụ và chế độ đãi ngộ tương ứng.

Giải pháp kết hợp của các chế độ lương hưu khác như: lương hưu mới của người nông dân và lương hưu của công nhân viên chức thành thị v.v... do Bộ nhân lực an sinh xã hội và Bộ tài chính ban hành. Phải làm tốt chế độ lương hưu mới và Biện pháp cụ thể do Bộ nhân lực an sinh xã hội, Bộ tài chính và ban ngành hữu quan nghiên cứu ban hành. Phải làm tốt công tác kết hợp đồng bộ của chế độ chính sách giữa chế độ lương hưu mới và chính sách khuyến khích đối với người dân phải di chuyển nơi ở do lấy đất làm hồ chứa nước, chính sách giúp đỡ gia đình nông dân sinh đẻ có kế hoạch, chế độ bảo đảm cuộc sống tối thiểu cho người dân nông thôn v.v. Giải pháp cụ thể do Bộ nhân lực an sinh xã hội, Bộ tài chính và ban ngành hữu quan cùng nhau nghiên cứu đưa ra.

### **13. Đẩy mạnh tổ chức lãnh đạo**

Quốc Vụ Viện thành lập nhóm lãnh đạo công tác thí điểm lương hưu mới, nghiên cứu đưa ra chính sách liên quan và đốc thúc kiểm tra tình hình thực hiện chính sách, tổng kết đánh giá công tác thí điểm, giải quyết nhiệm vụ hàng vấn đề phát sinh trong công tác thí điểm.

Chính phủ nhân dân địa phương các cấp phải bổ sung nhận thức ý nghĩa quan trọng về triển khai công tác thí điểm chương trình lương hưu mới cho người nông dân, đưa quy hoạch phát triển kinh tế xã hội vùng và việc quản lý mục tiêu năm vào hệ thống kiểm tra, tăng cường thiết thực tổ chức lãnh đạo. Sở ban ngành nhân lực an sinh xã hội các cấp phải thực hiện triệt để trách nhiệm của ngành chủ quản hành chính công tác lương hưu mới, cùng với ban ngành hữu quan làm tốt các công việc như: kế hoạch chung đưa ra chính sách, thống nhất quản lý về chế độ lương hưu mới. Khu vực thí điểm cũng phải lập tổ lãnh đạo công tác thí điểm, phụ trách công việc thí điểm ở địa phương mình.

#### **14. Đưa ra biện pháp cụ thể và phương án thực hiện thí điểm**

Chính phủ nhân dân tỉnh (khu tự trị, thành phố trực thuộc) phải căn cứ vào ý kiến chỉ đạo của văn bản này, kết hợp với tình hình thực tế địa phương mình, đưa ra biện pháp thí điểm cụ thể, và gửi hồ sơ lên tổ lãnh đạo công tác thí điểm chương trình lương hưu mới cho nông dân của Quốc Vụ Viện. Trên cơ sở điều tra đầy đủ, luận chứng nhiều bên và tính toán cẩn thận phải đề xuất phương án thực hiện thí điểm thiết thực nhất, yêu cầu lựa chọn khu vực thí điểm, báo lên tổ lãnh đạo công tác thí điểm chế độ lương hưu nông dân mới của Quốc Vụ Viện thẩm định. Phương án thực hiện thí điểm tại huyện (xã, thị trấn) thí điểm do chính phủ nhân dân tỉnh (khu tự trị, thành phố trực thuộc) thực hiện sau khi đã phê chuẩn, và báo cáo lên tổ lãnh đạo công tác thí điểm chế độ lương hưu mới của Quốc Vụ Viện.

#### **15. Làm tốt công tác tuyên truyền dư luận**

Lập chế độ mới về lương hưu cho người nông dân là thực hiện quán triệt quan điểm phát triển khoa học kỹ thuật, đẩy nhanh thành lập quyết sách quan trọng về hệ thống an sinh xã hội cho người dân nông thôn thành thị, nhằm đối phó với nguy cơ khủng hoảng toàn cầu, mở rộng nhu cầu tiêu dùng nội địa, từng bước giảm cách biệt giữa nông thôn và thành thị, thay đổi cơ cấu giữa nông thôn và thành thị, thúc đẩy công trình cơ bản quan trọng về sự ngang bằng nhau về dịch vụ công cộng, thực hiện mở rộng dưỡng lão ở nông thôn, thúc đẩy gia đình hòa hợp, tăng thu nhập.

Khu vực và ban ngành liên quan phải tuân theo định hướng đúng của dư luận, vận dụng phương thức tuyên truyền từ dễ đến khó hiểu, tăng cường tuyên truyền về ý nghĩa quan trọng của công tác thí điểm, nguyên tắc cơ bản, và các hạng mục của chính sách, đưa chính sách này vào lòng dân, hướng dẫn nông dân đúng độ tuổi tích cực tham gia đóng bảo hiểm.

Các địa phương phải chú ý nghiên cứu tình hình mới, vấn đề mới phát sinh trong quá trình thí điểm, tích cực tìm tòi và tổng kết kinh nghiệm, biện pháp giải quyết các vấn đề mới, xử lý tốt mối quan hệ giữa cải cách, phát triển và ổn định. Tình hình nghiêm trọng phải kịp thời báo cáo lên tổ lãnh đạo công tác thí điểm chế độ lương hưu mới của Quốc Vụ Viện.

Quốc Vụ Viện

Ngày 1/9/2009

## THƯ MỜI HỢP TÁC

Nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của doanh nghiệp vừa và nhỏ nông nghiệp nông thôn Việt Nam (DNVVN NNNT), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dành nhiều quan tâm cho nghiên cứu chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp và địa bàn nông thôn. Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn là một trong các cơ quan đang tích cực thực hiện hoạt động đó, thông qua các hoạt động nghiên cứu, và truyền thông thông tin để hỗ trợ phát triển DNVVN NNNT.

Trung tâm Thông tin-Viện Chính sách và Chiến lược PTNNNT (AGROINFO/IPSARD) đang đi tiên phong trong lĩnh vực truyền thông chính sách và chiến lược phát triển NNNT. Tích cực hợp tác kết nối với các cơ quan nghiên cứu và cơ quan truyền thông, AGROINFO không ngừng phát triển và khẳng định uy tín trong các hoạt động Đối thoại Chính sách bao gồm:

- ✚ Cổng thông tin phát triển doanh nghiệp [www.agro.gov.vn](http://www.agro.gov.vn)
- ✚ Tổ chức tọa đàm trao đổi với các chuyên gia tư vấn về chiến lược hàng đầu trong nước và quốc tế
- ✚ Truyền thông kết quả nghiên cứu và đối thoại chính sách
  - Báo cáo tham khảo chính sách NNNT IPSARD [www.ipsard.gov.vn](http://www.ipsard.gov.vn)
  - Bản tin Đối thoại chính sách NNNT IPSARD [doithoichinhhsach@agro.gov.vn](mailto:doithoichinhhsach@agro.gov.vn)
  - Chuyên trang Đối thoại Chính sách, Báo Nông thôn Ngày nay, phát hành 80.000 bản/1 số, ra hàng ngày
  - Chương trình tọa đàm, diễn đàn chính sách với doanh nghiệp trên truyền hình, truyền thanh: VTV1, InfoTV, InvestTV, VIT TV, VOV
  - Bài viết phân tích và xã luận được đăng tải trên các tờ báo, tạp chí khoa học hàng đầu trong nước
- ✚ Tư vấn thông tin chính sách và thị trường nông sản Việt Nam và nước ngoài
- ✚ Tổ chức sự kiện, kết nối truyền thông và nghiên cứu theo yêu cầu

.Chương trình đối thoại chính sách hướng đến mục tiêu thúc đẩy hoạt động truyền thông và đối thoại chính sách giữa nhà hoạch định chính sách, các doanh nghiệp và các chuyên gia giỏi. Với sự hỗ trợ của Cơ quan hợp tác quốc tế Tây Ban Nha (AECI), chương

trình Đối thoại chính sách được thực hiện bởi đội ngũ truyền thông thông tin chuyên nghiệp, năng động.

Trung tâm Thông tin AGROINFO kính mong nhận được sự quan tâm và hợp tác từ các cơ quan, cá nhân có quan tâm trên cả nước.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và theo dõi của Quý vị!



*Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về:*  
Trung tâm Thông tin Phát triển Nông  
nghiệp Nông thôn  
Số 6 Nguyễn Công Trứ, Hai Bà Trưng, Hà  
Nội  
Email: [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)  
ĐT: (04)38219859  
Người liên hệ: Võ Thị Nga

**BẢN TIN CHÍNH SÁCH VIỆT NAM-TRUNG QUỐC**

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn tổ chức DANIDA đã giúp chúng tôi hoàn thành bản tin này.